

**Hiệu trưởng duyệt**

**Mẫu đề thi đáp ứng chuẩn đầu ra học Phạm (CLO) và phục vụ đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI**  
(Phần dành cho giảng viên khi thiết kế đề thi và các cán bộ quản lý đào tạo)

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG**  
**KHOA KIẾN TRÚC**

**ĐỀ THI TỰ LUẬN HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 233 Năm học 2023-3024**

**I. Thông tin chung**

Học phần: Nguyên lý thiết kế kiến trúc công nghiệp

Số tín chỉ: 2

Mã học phần: [71ARIN40052](#)

Mã nhóm lớp học phần : K28

Thời gian làm bài: 45 **phút**

Hình thức thi: tự luận

SV được tham khảo tài liệu:

Có

Không

Giảng viên nộp đề thi, đáp án

Lần 1

Lần 2

**II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

<i>(phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)</i> Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>CLO1</b>	Nắm vững kiến thức về loại hình kiến trúc sản xuất đặc thù	Thi tự luận cuối kỳ theo đáp án	40%	Phần và Phần II	10	<b>PLO 2</b>
<b>CLO2</b>	Nắm vững trình tự quy hoạch và thiết kế kiến trúc công trình công nghiệp	Thi tự luận cuối kỳ theo đáp án	40%	Phần và Phần II	10	<b>PLO3</b>
<b>CLO4</b>	Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, giải quyết vấn đề	Thi tự luận cuối kỳ theo rubric	10%	Phần và Phần II	10	<b>PLO5</b>
<b>CLO5</b>	Nghiêm túc trong học tập, có trách nhiệm trong nhiệm vụ được giao	Thi tự luận cuối kỳ theo rubric	10%	Phần và Phần II	10	<b>PL 9</b>

### Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1).

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ

sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

(Phần công bố cho sinh viên)

### I. Thông tin chung

---

Học phần: Nguyên lý thiết kế kiến trúc công nghiệp	Số tín chỉ: 2
Mã học phần: 71ARIN40052	Mã nhóm lớp học phần : K28
Thời gian làm bài: 45 <b>phút</b>	Hình thức thi: tự luận
SV được tham khảo tài liệu:	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
Giảng viên nộp đề thi, đáp án	Lần 1 <input type="checkbox"/> Lần 2 <input checked="" type="checkbox"/>

---

### II. Nội dung câu hỏi thi

**PHẦN 1:** Sinh viên trả lời thật ngắn gọn các câu hỏi sau đây (câu trả lời viết bằng chữ in chi viết 1 dòng – câu quá dài sẽ bị loại) :

Câu 1 (0,5 điểm): Nêu các module cơ bản nhất của L, b và H trong thiết kế thống nhất hóa nhà công nghiệp 1 tầng.

Câu 2 (0,5 điểm): Liệt kê theo nhóm và tên cụ thể các loại giao thông đứng trong nhà công nghiệp nhiều tầng.

Câu 3 (0,5 điểm): Nhà ăn được bố trí ở khu phúc lợi công nhân mức độ (cấp độ) nào?

Câu 4 (0,5 điểm): Tại sao mặt bằng hình chữ nhật lại được sử dụng phổ biến cho nhà công nghiệp 1 tầng?

Câu 5 (0,5 điểm): Nêu ngắn gọn tên các khu vực chức năng trong Mặt bằng tổng thể Xí nghiệp công nghiệp.

Câu 6 (0,5 điểm) : Vách ngăn lửng và vách kín khác nhau chỗ nào trong việc phân chia không gian nhà công nghiệp 1 tầng?

Câu 7 (0,5 điểm): Các hạng mục y tế thường được bố trí ở mức độ (cấp độ) nào? Nêu tên cụ thể các hạng mục này.

Câu 8 (0,5 điểm): Phân biệt giải pháp quy hoạch ô cò và giải pháp quy hoạch đơn nguyên trong bố cục không gian mặt bằng tổng thể xí nghiệp công nghiệp.

Câu 9 (0,5 điểm): Chiều cao của nhà công nghiệp nhiều tầng phụ thuộc các yếu tố nào?

Câu 10 (0,5 điểm): Ưu việt của thiết bị vận chuyển băng chuyền so với thiết bị vận chuyển đường ống?

**PHẦN 2:** Sinh viên vẽ và chỉ được chú thích trong hình ( không được chú thích ra ngoài hình) các hình vẽ sau đây:

Hình 1 (2 điểm): Vẽ sơ đồ mặt cắt ngang xưởng sản xuất 1 tầng, 1 nhịp sử dụng phối hợp giữa 2 thiết bị vận chuyển không giống nhau một cách hợp lý. **Chú ý: Chỉ vẽ 1 hình duy nhất**

Hình 2 (3 điểm): Vẽ sơ đồ mặt bằng 1 tầng sản xuất của nhà công nghiệp nhiều tầng có bố trí khu sản xuất và khu phụ trợ. **Yêu cầu thể hiện sơ đồ 2 phương án hoàn toàn khác nhau về vị trí của khu sản xuất và khu phụ trợ.**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2024

**NGƯỜI DUYỆT ĐỀ**



**Ths. Cao Đình Sơn**

**GIẢNG VIÊN RA ĐỀ**



**Ths. Nguyễn Đình Minh**